TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐST-DS	*Việt Trì, ngày 03 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2022/ TLST - DS ngày 13 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1961

Địa chỉ: Khu 5, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số 46, đường Nguyễn Tất Thành, xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm1987

Địa chỉ: Khu 5, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Lỗ Thị Thu H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số nhà 05, ngõ 142, phố Tiên Sơn, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hà Quang Đ, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 5, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

2. Ông Hà Ngọc C, sinh năm 1958

Địa chỉ: Khu 5, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

3. Cháu Hà Hoàng A, sinh năm 2009 và cháu Hà Hoàng K, sinh năm 2012

Cùng có địa chỉ: Khu 5, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Đại diện theo pháp luật của 02 cháu: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu 5, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên đương sự thống nhất trình bày:

Anh Hà Quang Đ (chết ngày 14/3/2021), anh Đạt chết không có di chúc, có để lại di sản thừa kế là:

- Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 307-1, tờ bản đồ số 40, diện tích 300m2, địa chỉ: Khu 5, xã Chu Hóa, thành ph ố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đứng tên anh Hà Quang Đạt, là tài sản riêng của Đạt.

- Số tiền 1.021.385.792đ (một tỉ không trăm hai mươi mốt triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm chín mươi hai đồng) tính đến ngày khởi kiện tại tài khoản số 0801000282571 mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam- chi nhánh Phú Thọ mang tên Hà Quang Đạt.

Ngoài tài sản trên anh Đạt không còn tài sản nào khác

Về hàng thừa kế của anh Hà Quang Đ gồm có: Bà Trần Thị Lan, ông Hà Ngọc Chính, chị Hoàng Thị H, cháu Hà Hoàng A và cháu Hà Hoàng K, ngoài những người thừa kế trên không còn hàng thừa kế nào khác.

Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Văn bản thỏa thuận phân chia di sản ngày 25/5/2021 được lập tại Văn phòng Công chứng Hà Phúc Tu, số công chứng 3675, quyển số 04/2021.TP/CC-SCC/HĐGD các bên thống nhất tiếp tục thực hiện theo Văn bản đã thỏa thuận, tuy nhiên việc sử dụng khoản tiền trên được thực hiện như sau:

+ Các bên thống nhất thỏa thuận chị Hoàng Thị Hạnh và bà Trần Thị Lan có nghĩa vụ rút toàn bộ số tiền 1.023.232.060đ (Một tỷ không trăm hai mươi ba triệu hai trăm ba mươi hai nghìn không trăm sáu mươi đồng) cả gốc và lãi tính đến ngày 13/02/2023 và lãi phát sinh đến thời điểm rút tiền tại tài khoản số 0801000282571 mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam- chi nhánh Phú Thọ. Số tiền nêu trên được sử dụng như sau: chị Hạnh thanh toán cho anh Hà Quang Đích số tiền anh Đạt và chị Hạnh vay 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), 123.232.060đ (một trăm hai mươi ba triệu hai trăm ba mươi hai nghìn không trăm sáu mươi nghìn) để sửa chữa nhà, 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) chị Hạnh được quyền sở hữu. Còn số tiền còn lại là 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) các bên đồng ý để cho các cháu Hà Hoàng An và Hà Hoàng Khang mỗi cháu được sở hữu 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng), các bên thống nhất gửi số tiền của các cháu vào tổ chức tín dụng do bà Lan và chị Hạnh thỏa thuận. Bà Lan và chị Hạnh là đồng đại diện giám sát trong việc quản lý số tiền trên của 02 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi thì các cháu có quyền định đoạt theo pháp luật dân sự. Số tiền lãi của số tiền trên thì chị Hạnh được quyền rút để chăm lo đời sống cho các cháu.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 307-1, tờ bản đồ số 40, diện tích 300m2, địa chỉ: Khu 5, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đứng tên anh Hà Quang Đạt, là tài sản riêng của Đạt. Các bên thống nhất phần di sản thừa kế được hưởng từ di sản thừa kế của anh Đạt của bà Lan, chị Hạnh, ông Chính tặng cho cháu Hà Hoàng An, sinh ngày 05/10/2009 và cháu

Hà Hoàng Khang, sinh ngày 16/10/2012. Hai cháu là đồng sử dụng đối toàn bộ thửa đất số 307-1, tờ bản đồ số 40, diện tích 300m^2 (trong đó có 100m^2 đất ở và 200m^2 đất vườn), địa chỉ: Khu 5, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, đất đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BL 794516 được UBND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ cấp ngày 01/8/2012 đứng tên anh Hà Quang Đạt. Đến khi các cháu đủ 18 tuổi thì các cháu có quyền đăng ký kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

+ Về chí phí thẩm định tại chỗ và định giá tài sản tài sản: Bà Lan xin tự nguyện chịu toàn bộ số tiền là 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

Đến hạn trả tiền, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hạnh tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Lý Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:
- VKS TP Việt Trì;
- Chi cục thi hành án TP Việt Trì;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.